

Số: /BC-BKTNS

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo Nghị quyết về dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân tỉnh, trên cơ sở Tờ trình số 83/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum; dự thảo nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo. Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có Lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, Luật Đầu tư công năm 2019, Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội⁽¹⁾ và Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ⁽²⁾ và Quyết định số 1044/QĐ-BTC ngày 10 tháng 6 năm 2022, Quyết định số 1090/QĐ-BTC ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính⁽³⁾; việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum là đảm bảo phù hợp.

¹ Điểm a Khoản 2 Điều 3 “Giao Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương phân bổ, giao kế hoạch vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025, dự toán ngân sách trung ương năm 2022 và phân bổ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và quy định pháp luật có liên quan trước ngày 01 tháng 7 năm 2022”

² Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương, mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

³ Quyết định của Bộ Tài chính số 1044/QĐ-BTC ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc giao dự toán bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương năm 2022 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và số 1090/QĐ-BTC ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc giao dự toán bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương năm 2022 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

II. Nội dung của dự thảo Nghị quyết

1. Dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022, Thủ tướng Chính phủ giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia là **898.432 triệu đồng**, trong đó vốn đầu tư phát triển **672.411 triệu đồng**, vốn sự nghiệp **226.021 triệu đồng**, cụ thể như sau:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021-2025: **471.305 triệu đồng**, trong đó vốn đầu tư phát triển 323.925 triệu đồng, vốn sự nghiệp 147.380 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025: **265.917 triệu đồng**, trong đó vốn đầu tư phát triển 213.436 triệu đồng, vốn sự nghiệp 52.481 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025: **161.210 triệu đồng**, trong đó vốn đầu tư phát triển 135.050 triệu đồng (*trong đó vốn năm 2021 chuyển sang thực hiện trong năm 2022 là 93.080 triệu đồng*), vốn sự nghiệp 26.160 triệu đồng.

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ **898.432 triệu đồng** dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, bao gồm **672.411 triệu đồng** vốn đầu tư phát triển và **226.021 triệu đồng** vốn sự nghiệp cho các Sở, ngành và các huyện, thành phố để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó:

- *Phân bổ theo cấp tỉnh và cấp huyện như sau:*

+ Phân bổ cho các Sở, ngành: 125.321 triệu đồng (*chiếm 13,95%*), bao gồm 64.911 triệu đồng vốn đầu tư phát triển và 60.410 triệu đồng vốn sự nghiệp.

+ Phân bổ cho các huyện, thành phố: 773.111 triệu đồng (*chiếm 86,05%*), bao gồm 607.500 triệu đồng vốn đầu tư phát triển và 165.611 triệu đồng vốn sự nghiệp.

- *Phân bổ theo từng chương trình như sau:*

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021-2025: Phân bổ **471.305 triệu đồng**, trong đó vốn đầu tư phát triển 323.925 triệu đồng, vốn sự nghiệp 147.380 triệu đồng.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025: Phân bổ **265.917 triệu đồng**, trong đó vốn đầu tư phát triển 213.436 triệu đồng, vốn sự nghiệp 52.481 triệu đồng.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025: Phân bổ **161.210 triệu đồng**, trong đó vốn đầu tư phát triển 135.050 triệu đồng (trong đó vốn năm 2021 chuyển sang thực hiện trong năm 2022 là 93.080 triệu đồng), vốn sự nghiệp 26.160 triệu đồng.

(Chi tiết tại Tờ trình số 83/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

2. Mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022

TT	Danh mục mục tiêu, nhiệm vụ	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	
			Trung ương giao	Địa phương giao
1	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021-2025			
-	Giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số	%	4	4
2	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025			
-	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	4	4
-	Giảm tỷ lệ hộ nghèo tại các huyện nghèo	%		6-8
3	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025			
*	Cấp xã			
-	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới	%	51,8	51,8
	Trong đó:			
+	Tỷ lệ xã nông thôn mới nâng cao	%	22,7	22,7
+	Tỷ lệ xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu	%	6,8	6,8

III. Quan điểm của Ban Kinh tế - Ngân sách

Trên cơ sở quy định của Trung ương, hướng dẫn của các Bộ ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022. Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất như nội dung dự thảo Nghị quyết tại Tờ trình số 83/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Đề nghị điều chỉnh, biên tập tên gọi dự thảo Nghị quyết: **“Nghị quyết về mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum”**.

- Biên tập phần căn cứ trong dự thảo Nghị quyết đảm bảo theo quy định.

- Đề nghị biên tập bổ sung nội dung tại Điều 2 như sau: “Các cấp ngân sách chủ động cân đối, bố trí tỷ lệ vốn đối ứng theo quy định; huy động, lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn.”

- Đề nghị biên tập lại nội dung **“Điều 2. Tổ chức thực hiện”** cho phù hợp, đồng bộ với các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành.

- Đề nghị biên tập tách Phụ lục II dự thảo Nghị quyết cho phù hợp, đảm bảo ngắn gọn và đầy đủ nội dung (*như: tỷ lệ (%) phân bổ cho các sở, ngành và địa phương; mức vốn vốn bổ theo từng dự án của các Chương trình; ...*)

- Tại Phụ lục III, dự thảo Nghị quyết, đề nghị điều chỉnh các nội dung mục tiêu, nhiệm vụ cho phù hợp với Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022⁽⁴⁾ của Thủ tướng Chính phủ.

- Biên tập bổ cục dự thảo Nghị quyết như sau:

“Điều 1. Mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022: Tại Phụ lục ... kèm theo.

Điều 2. Dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: Tại Phụ lục ... kèm theo.

Điều 3. Tổ chức thực hiện”

- Đề nghị rà soát, cập nhật, điều chỉnh số liệu trong việc phân bổ dự toán ngân sách Trung ương đảm bảo khớp đúng, bám sát quy định của Trung ương, Nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt. Đồng thời chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác về thông tin, số liệu các tiêu chí tính toán điểm số phân bổ cho các đơn vị, địa phương.

- Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp chuyên đề xem xét, quyết định./.

⁴ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, KT-NS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Hồ Văn Đà